

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày 27 - 02 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Huỳnh Tiễn

- Ông Phạm Xoa

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Linh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu H** (tên gọi khác: Đ); sinh ngày 10/11/19xx tại thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT: Tổ Y, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Thái Thị Thu U (đều còn sống); bị cáo có vợ là Trần Lê Hồng E và 02 con (con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/04/2017 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, ngày 11/01/2018 chấp hành xong.

**\* Nhân thân:**

- Ngày 04/11/2011 bị Tòa án nhân dân Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 03 năm tù về tội “Tội trộm cắp tài sản” theo điểm a, b, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, đã xóa án tích;

- Ngày 12/07/2016 bị Ủy ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng trong một vụ án khác do Cơ quan tiến hành Tố tụng quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thụ lý. (có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người bị hại: Bà Trần Thị B – sinh năm 19xx – Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã Q, huyện C, tỉnh Quảng Nam – Chỗ ở: Đường N, phường O, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Lê Quốc P – sinh năm 19xx – Địa chỉ: Phường V, thị xã G, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Bà Trần Thị D – sinh năm 19xx - Địa chỉ: Phường V, thị xã G, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt không có lý do)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 21/4/2019, Nguyễn Hữu H đi bộ đến dãy nhà trọ số 27 Nguyễn Lộ Trạch, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, thấy trong sân có nhiều xe mô tô không có người trông coi nên vào trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, biển kiểm soát 92D1-295.92 không khóa cổ của bà Trần Thị B. H dắt bộ đến gần cầu Tiên Sơn, dùng tua vít mang theo tháo, nối dây điện để nổ xe tẩu thoát. Sau đó, H liên lạc với Ngô Hữu S đến đường Âu Cơ, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bán xe trên cho S với giá 8.000.000 đồng.

Sau khi mua xe trên, Ngô Hữu S tháo biển kiểm soát xe ném xuống sông Cầu Đỏ, rồi cùng với Đoàn Văn M liên hệ với người có nickname “Minur” trên trang Zalo để làm giả Giấy đăng ký và biển kiểm soát với giá 1.400.000 đồng. Ngày 8 tháng 5 năm 2019, S và M đang bán xe trên cho anh Mai Văn E tại 35 Lê Đại Hành, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ thì bị bắt quả tang.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, BKS 92D1-295.92, số khung: RLHJF4616EY050906, số máy: JF46E-2073475 do bà Trần Thị D đứng tên chủ sở hữu. Bà D cho con trai là ông Đặng Lê Quốc P sử dụng. Vào ngày 19/04/2019, ông P cho bà Trần Thị B mượn sử dụng thì bị lấy trộm như nêu trên.

**\* Vật chứng thu giữ gồm có:**

- Cửa Ngô Hữu S:

+ 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen, số máy JF46E-2073475, số khung: RLHJF4616EY050906;

+ 01 xe mô tô Yamaha Exiter 150cc, màu trắng-đỏ, số máy: 257667, số khung: 244753, gắn biển số 92H1-204.84;

+ 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy đăng ký xe mang tên Ngô Hữu S;  
01 Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Huy.

- 01 đĩa DVD, màu tím, có dòng chữ “Ming Sheng” ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu H trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 92D1-295.92 do ông Hoàng K (Chủ nhà trọ số 27 Nguyễn Lộ Trạch, Đà Nẵng) giao nộp.

Theo kết luận Giám định số 41/GĐ-SK, SM ngày 24/06/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, không mang biển số, số khung: RLHJF4616EY050906, số máy: JF46E2073475 là số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, biển kiểm soát 92D1-295.92.

Theo Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 21/05/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hải Châu, xe mô tô trên có giá trị 33.000.000 đồng.

**\* Về Dân sự:** Ông Đặng Lê Quốc P đã nhận lại tài sản. Bị hại là bà Trần Thị B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Lê Quốc P và bà Trần Thị D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Hữu H từ 15 tháng đến 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Truy thu, nộp Ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000 đồng bị cáo H thu lợi bất chính từ việc bán xe trộm cắp; tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ 01 đĩa DVD, màu tím, có dòng chữ “Ming Sheng” ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu H trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 92D1-295.92 do ông Hoàng K giao nộp.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H thừa nhận: Khoảng 22 giờ ngày 21/4/2019, tại dãy nhà trọ số 27 Nguyễn Lộ Trạch, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, biển kiểm soát 92D1-295.92 của bà Trần Thị B, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 33.000.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người bị hại, hình ảnh trích xuất camera tại hiện trường, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để xác định hành vi trên đây của Nguyễn Hữu H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Nguyễn Hữu H nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đã từng bị phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hữu H có nhân thân xấu, có 01 tiền sự; từng bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích) và từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[7] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phạt tù có thời hạn,

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho người khác.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Hữu H không có việc làm, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng theo hồ sơ vụ án thể hiện chủ sở hữu đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, biển kiểm soát 92D1-295.92 cho ông Đặng Lê Quốc P theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 69 ngày 02/8/2019. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề cập.

- Đối với 01 xe mô tô Yamaha Exciter 150cc, màu trắng- đỏ, số máy: 257667, số khung: 244753, gắn biển số 92H1-204.84: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng điều tra theo thẩm quyền là phù hợp.

- Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy đăng ký xe mang tên Đoàn Ngọc Lộc; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Hữu S; 01 Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Huy đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng điều tra theo thẩm quyền kèm theo hồ sơ vụ án hình sự “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 13 tháng 01 năm 2020 là phù hợp.

- Đối với 01 đĩa DVD, màu tím, có dòng chữ “Ming Sheng” ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu H trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 92D1-295.92 do ông Hoàng K giao nộp: Đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 8.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Hữu H có được từ việc bán xe trộm cắp: Đây là số tiền bị cáo H thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên truy thu, nộp Ngân sách nhà nước.

[11] Đối với bị can Ngô Hữu S: Hiện bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra quyết định truy nã số 02 ngày 04/01/2020; đồng thời ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 13/01/2020 để điều tra về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của bị can Ngô Hữu S, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[12] Đối với Đoàn Văn M có hành vi tiêu thụ tài sản với Ngô Hữu S, hiện không có mặt ở địa phương, chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu đã ra thông báo truy tìm đối tượng và tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự  
Xử phạt Nguyễn Hữu H 21 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu, nộp Ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Hữu H thu lợi bất chính.

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ 01 đĩa DVD, màu tím, có dòng chữ “Ming Sheng” ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu H trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 92D1-295.92 do ông Hoàng K giao nộp.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Thảo**